

Số: 07/2020/QĐST-DS

X, ngày 18 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trương Quang L**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Bà **Huỳnh Thị Bích N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp D, xã E, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị Bích N có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trương Quang L số tiền mua xe ô tô còn thiếu là 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Trương Quang L tự nguyện nộp số tiền án phí là 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Số tiền tạm ứng án phí ông Trương Quang L đã nộp là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0009223 ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X được khấu trừ vào án phí. Hoàn trả cho ông Trương Quang L số tiền sau khi khấu trừ là 250.000 đồng (*hai trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. huyện X;
- Chi cục THADS. huyện X;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thanh